



TRƯỜNG THPT HIỆP BÌNH

15/08/2024

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A1****KHXX 2 (Đ+KTPL+H+TD) GVCN:**

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A1.01	Diệp Huỳnh Tâm An	Nữ	THCS Thái Văn Lung	2
10A1.02	Nguyễn Huỳnh Khánh An	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A1.03	Trịnh Hồng Ân	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A1.04	Thái Đoàn Nhật Anh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A1.05	Đặng Đoàn Quế Anh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A1.06	Đỗ Ngọc Anh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	2
10A1.07	Trần Phương Anh	Nữ	THCS Bình Chiểu	1
10A1.08	Trần Mỹ Anh	Nữ	THCS Bình Chiểu	1
10A1.09	Trịnh Thị Ngọc Ánh	Nữ	THCS Hiệp Bình	2
10A1.10	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	Nam	THCS Hiệp Bình	2
10A1.11	Nguyễn Thành Đạt	Nam	THCS Linh Đông	2
10A1.12	Huỳnh Tuyết Đình	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A1.13	Từ Viễn Dương	Nam	THCS Tam Bình	1
10A1.14	Lại Thị Bảo Hân	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A1.15	Nguyễn Danh Hạo	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A1.16	Trần Tiến Hùng	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A1.17	Võ Phạm Minh Khang	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A1.18	Lê Việt Đăng Khoa	Nam	THCS Trường Thọ	1
10A1.19	Bùi Đăng Khoa	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A1.20	Phạm Anh Khôi	Nam	THCS Linh Đông	1
10A1.21	Lâm Anh Kiệt	Nam	THCS Tam Bình	1
10A1.22	Nguyễn Tùng Lâm	Nam	THCS Tam Bình	2
10A1.23	Nguyễn Đoàn Gia Minh	Nam	THCS Hoàng Hoa Thám	1
10A1.24	Vũ Hải Ngân	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A1.25	Trần Trịnh Thủy Ngân	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	2
10A1.26	Trần Thị Thanh Ngân	Nữ	THCS Linh Đông	2
10A1.27	Lý Bảo Nghi	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A1.28	Trần Gia Nghi	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A1.29	Lê Nguyễn Thảo Ngọc	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	2
10A1.30	Nguyễn Đình Nhân	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A1.31	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A1.32	Nguyễn Trang Nhy	Nữ	THCS Trường Thọ	1
10A1.33	Nguyễn Thúy Quyên	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A1.34	Trần Nguyễn Diễm Quỳnh	Nữ	THCS Dương Văn Thi	1
10A1.35	Hồ Nguyễn Hữu Tâm	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A1.36	Nguyễn Hoàng Thái	Nam	THCS Linh Đông	1
10A1.37	Phan Phương Thành	Nam	THCS Bình Chiểu	2
10A1.38	Mai Thị Bích Thảo	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A1.39	Phạm Thanh Thảo	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A1.40	Trần Anh Thư	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A1.41	Đào Huỳnh Anh Thư	Nữ	THCS Củ Chính Lan	1
10A1.42	Lương Ngọc Anh Thư	Nữ	THCS Trường Thọ	1
10A1.43	Nguyễn Lê Minh Thư	Nữ	THCS Bình Lợi Trung	1
10A1.44	Huỳnh Kim Thùy	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A1.45	Võ Huỳnh Châu Tiên	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A1.46	Bùi Xuân Trang	Nữ	THCS Trương Văn Ngự	1
10A1.47	Dương Ngọc Phương Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A1.48	Ngô Như Ý	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A1.49		Nữ		
10A1.50		30		

Nam

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A2****KHXX 2 (Đ+KTPL+H+TI) GVCN:**

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A2.01	Lý Kiến Thiên An	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A2.02	Võ Trâm Anh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A2.03	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	THCS Hiệp Bình	2
10A2.04	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A2.05	Lâm Nguyễn Gia Bảo	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A2.06	Nguyễn Thái Bình	Nữ		
10A2.07	Lê Phương Chi	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A2.08	Nguyễn Thành Danh	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A2.09	Nguyễn Lê Thành Đạt	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A2.10	Nguyễn Tấn Dũng	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A2.11	Nguyễn Anh Duy	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A2.12	Nguyễn Văn Minh Hải	Nam	THCS Tam Bình	1
10A2.13	Nguyễn Gia Hân	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A2.14	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A2.15	Dương Minh Hào	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	2
10A2.16	Phạm Thị Ngọc Hoa	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A2.17	Trần Phạm Nam Khánh	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A2.18	Đặng Lê Anh Khoa	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A2.19	Phạm Nguyễn Anh Khôi	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A2.20	Huỳnh Nhà Kỳ	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A2.21	Nguyễn Thị Hương Lan	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A2.22	Nguyễn Lê Minh Long	Nam	THCS Lê Văn Tám	1
10A2.23	HOÀNG NHẬT XUÂN MAI	Nữ	THCS Trần Huy Liệu	1
10A2.24	Nguyễn Tiến Minh	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A2.25	Nguyễn Ngọc Trà My	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A2.26	Đỗ Lê Tâm Nghi	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A2.27	Đỗ Bảo Ngọc	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A2.28	Hồ Ánh Ngọc	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A2.29	Nguyễn Chánh Nguyên	Nam	THCS Linh Đông	1
10A2.30	Lê Mẫn Nhi	Nữ	THCS Trương Văn Ngu	1
10A2.31	Phạm Ngô Tấn Phát	Nam	THCS Tam Bình	1
10A2.32	Bùi Đức Phúc	Nam	THCS An Phú Đông	2
10A2.33	Trần Thị Mỹ Phương	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A2.34	Phạm Lê Như Quỳnh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A2.35	Ngô Thị Mỹ Tâm	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A2.36	Trần Thị Thanh Thảo	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A2.37	Đoàn Lý Minh Thư	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A2.38	Lê Anh Thư	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A2.39	Huỳnh Ngọc Bảo Thy	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A2.40	Nguyễn Ngọc Minh Thy	Nữ	THCS Bình Chiểu	1
10A2.41	Đinh Nguyễn Thùy Trang	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A2.42	Nguyễn Chí Trung	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A2.43	Bùi Trần Tú Uyên	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A2.44	Nguyễn Bảo Thảo Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	2
10A2.45	Nguyễn Nhật Khánh Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A2.46	Phan Ngọc Như Ý	Nữ	THCS Châu Văn Liêm	1
10A2.47				
10A2.48				
10A2.49		Nữ		
10A2.50		30		



TRƯỜNG THPT HIỆP BÌNH

15/08/2024

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A3 KHXH 2 (Đ+KTPL+H+TI) GVCN:**

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A3.01	Phạm Nguyễn Minh Anh	Nữ	THCS Trương Văn Ngu	1
10A3.02	Nguyễn Nhật Minh Anh	Nữ	THCS Lê Văn Việt	2
10A3.03	Lê Quỳnh Anh	Nữ	THCS An Phú Đông	2
10A3.04	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A3.05	Trần Hoàng Gia Bảo	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A3.06	Lê Ngọc Bảo Châu	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A3.07	Đặng Minh Đăng	Nam	THCS Tam Bình	1
10A3.08	Nguyễn Thành Đạt	Nam	THCS Linh Đông	2
10A3.09	Lê Minh Đức	Nam	THCS Tam Bình	1
10A3.10	Hồ Huỳnh Hải Dương	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A3.11	Đặng Thanh Hải	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A3.12	Dương Gia Hân	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A3.13	Nguyễn Huỳnh Gia Hân	Nữ	THCS Hiệp Bình	2
10A3.14	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A3.15	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A3.16	Phạm Vĩnh Khang	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A3.17	Cao Lê Anh Khoa	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A3.18	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A3.19	Võ Thị Mai Khôi	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A3.20	Lê Thùy Lâm	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A3.21	Tổng Khánh Linh	Nữ	THCS Dương Văn Thị	1
10A3.22	Đỗ Thị Cẩm Ly	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A3.23	Lê Huy Đức Minh	Nam	THCS Tam Bình	1
10A3.24	Nguyễn Hiếu Minh	Nam		
10A3.25	Nguyễn Hà My	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A3.26	Nguyễn Hoàng Hiếu Nghi	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A3.27	Nguyễn Hồng Bảo Ngọc	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	
10A3.28	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A3.29	Đoàn Phúc Nguyên	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A3.30	Trần Bình Nguyên	Nam	THCS Tam Bình	1
10A3.31	Cao Thanh Nhân	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A3.32	Trương Nguyễn Tú Nhi	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A3.33	Trần Gia Phú	Nam	THCS Nguyễn Văn Nghi	2
10A3.34	Nguyễn Ngô Thiên Phúc	Nữ	THCS Trương Văn Ngu	1
10A3.35	Nguyễn Xuân Quang	Nam	THCS Tam Bình	1
10A3.36	Bùi Ngun Trí Tài	Nam	THCS Linh Đông	1
10A3.37	Nguyễn Thị Thu Thanh	Nữ	THCS Trường Thọ	1
10A3.38	Ngô Tuấn Thiện	Nam	THCS Lê Quý Đôn	1
10A3.39	Phan Hoàng Anh Thư	Nữ	THCS Tam Bình	2
10A3.40	Nguyễn Anh Thư	Nữ	THCS Bình Lợi Trung	1
10A3.41	Nguyễn Hoàng Mai Thy	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A3.42	Đỗ Trần Thủy Tiên	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A3.43	Bùi Thụy Thanh Trúc	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A3.44	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A3.45	Phạm Nguyễn Tường Vi	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A3.46	Lê Vũ Tường Vy	Nữ	THCS Bình Lợi Trung	1
10A3.47	Võ Bình Phương Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	2
10A3.48	Chang Cho Yee	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A3.49		Nữ		
10A3.50		27		

Nam

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A4 KHHH 1 (Đ+KTPL+L+CN TT) GVCN:**

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A4.01	Võ Hoàng An	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A4.02	Bùi Ngọc Kim Anh	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A4.03	Nguyễn Lê Tú Anh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A4.04	Phan Quỳnh Anh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A4.05	Võ Hoàng Khánh Bằng	Nữ		
10A4.06	Ngô Gia Bảo	Nam	THCS Trường Thọ	1
10A4.07	Nguyễn Khánh Đăng	Nam	THCS Linh Đông	1
10A4.08	Lê Quốc Đạt	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A4.09	Đoàn Quốc Thủy Duyên	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A4.10	Trần Thu Hà	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A4.11	Lý Anh Hào	Nam	THCS Tam Bình	1
10A4.12	Trần Đức Hòa	Nam	THCS Hiệp Phú	1
10A4.13	Hồ Khánh Huyền	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A4.14	DƯƠNG LÊ MINH KHANG	Nam	THCS Phan Bội Châu	1
10A4.15	Tạ Vũ Anh Khoa	Nam	THCS Bình Lợi Trung	1
10A4.16	Nguyễn Châu Nhã Kỳ	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A4.17	Nguyễn Vũ Tường Lam	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A4.18	Thân Nguyễn Mai Linh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A4.19	Nguyễn Hồng Loan	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A4.20	Phan Thị Ngọc Mai	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A4.21	Huỳnh Quang Minh	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A4.22	Nguyễn Thị Thảo My	Nữ	THCS Trường Thọ	1
10A4.23	Hoàng Nguyễn Nhật Nam	Nam	THCS Ngô Tất Tố	1
10A4.24	Bùi Thanh Ngọc	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A4.25	Nguyễn Trang Bảo Ngọc	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A4.26	Giáp Vũ Thảo Nguyên	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A4.27	Lê Hồng Gia Nhi	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A4.28	Phạm Quỳnh Như	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A4.29	Đỗ Thành Phát	Nam	THCS Tam Bình	1
10A4.30	Lê Hồng Phú	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A4.31	Nguyễn Trần Xuân Phúc	Nam	THCS Đồng Đa	1
10A4.32	Tiền Minh Quân	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A4.33	Bùi Ngọc Quý	Nam	THCS Điện Biên	1
10A4.34	Võ Hồ Minh Tâm	Nam	THCS Nguyễn Đức Cảnh	1
10A4.35	Lê Phước Thành	Nam	THCS Bình Chiểu	1
10A4.36	Lưu Đặng Ngân Thảo	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A4.37	Cao Viết Thi	Nam	THCS Tam Bình	1
10A4.38	Trần Tiến Thịnh	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A4.39	Phan Thị Thanh Thúy	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A4.40	Bùi Nguyễn Bảo Thy	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A4.41	Huỳnh Lê Thủy Tiên	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A4.42	Nguyễn Trương Huỳnh Trâm	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A4.43	Phan Hoài Trân	Nữ	THCS Trường Thọ	1
10A4.44	Phạm Thủy Trang	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A4.45	Nguyễn Lâm Hoàng Việt	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A4.46	Dương Tường Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A4.47	Nguyễn Lê Phương Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A4.48				
10A4.49		Nữ		
10A4.50		28		

Nam

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A5 KHXH 1 (Đ+KTPL+L+CN TT) GVCN:**

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A5.01	Nguyễn Thị Thúy An	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A5.02	Nguyễn Ngọc Hoàng Anh	Nam	THCS Bình Chiểu	1
10A5.03	Nguyễn Diệu Vân Anh	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A5.04	Nguyễn Thùy Anh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A5.05	Nguyễn Hồng Ánh	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	1
10A5.06	Huỳnh Kim Bảo	Nam	THCS Linh Đông	1
10A5.07	Đỗ Minh Đạt	Nam	THCS Tam Bình	1
10A5.08	Hoàng Vũ Anh Dũng	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A5.09	Nguyễn Việt Hà	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A5.10	Lê Gia Hân	Nữ	THCS Trương Văn Ngu	1
10A5.11	Huỳnh Minh Hiếu	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A5.12	Nguyễn Chấn Hưng	Nam	THCS Lê Quý Đôn	1
10A5.13	Nguyễn Ngọc Như Huỳnh	Nữ		
10A5.14	Trần Đức Khải	Nam	THCS Bình Lợi Trung	1
10A5.15	Nguyễn Đình Đăng Khoa	Nam	THCS Linh Đông	1
10A5.16	Hoàng Nguyễn Ngọc Khuê	Nữ	THCS Trương Văn Ngu	1
10A5.17	Dương Phạm Bảo Lam	Nữ	THCS Phan Sào Nam	1
10A5.18	Vũ Thị Khánh Linh	Nữ	THCS An Nhơn	1
10A5.19	Nguyễn Dương Minh Long	Nam	THCS Linh Đông	1
10A5.20	Trần Lê Duy Mạnh	Nam	THCS Bình Lợi Trung	1
10A5.21	Trần Quốc Minh	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A5.22	Nguyễn Khải Hoàn Mỹ	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A5.23	Lê Thị Kim Ngân	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A5.24	Ngô Bảo Nghĩa	Nam	THCS Linh Đông	1
10A5.25	Chu Bảo Ngọc	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A5.26	Trần Hồng Bảo Ngọc	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A5.27	Trương Phan Thảo Nguyên	Nữ	THCS Lê Văn Tám	1
10A5.28	Lê Thị Ánh Nhi	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A5.29	Đặng Lê Hoàng Phát	Nam	THCS Tam Bình	1
10A5.30	Nguyễn Hoài Phong	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A5.31	Nguyễn Thanh Phú	Nam	THCS Linh Đông	1
10A5.32	Dương Gia Phương	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A5.33	Phạm Nhật Quang	Nam	THCS Lê Quý Đôn	1
10A5.34	Phạm Hoàng Như Quỳnh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A5.35	Phạm Nguyễn Quốc Thái	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A5.36	Tôn Nữ Phương Thảo	Nữ	THCS Đồng Đa	1
10A5.37	Trần Lê Hoàng Thi	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A5.38	Trần Ngọc Xuân Thùy	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A5.39	Lê Kiều Phương Thy	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A5.40	Trần Lê Mai Tiên	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A5.41	Võ Thị Hồng Trâm	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A5.42	Nguyễn Hà Trang	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A5.43	Hồ Bạch Vân	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A5.44	Nguyễn Quang Vinh	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A5.45	Lê Khánh Vy	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A5.46	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	Nữ	THCS Tân Bình	1
10A5.47	Nguyễn Tường Vy	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A5.48	Nguyễn Thị Hồng Xuân	Nữ	THCS Phạm Văn Chiêu	1
10A5.49		Nữ		
10A5.50		31		



TRƯỜNG THPT HIỆP BÌNH

15/08/2024

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025

10A6

KHTN 3 (L+H+SV+CN TT)

GVCN:

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A6.01	Trần Nguyễn Duy Ân	Nam	THCS Tam Bình	1
10A6.02	Phạm Quỳnh Anh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A6.03	Chế Đức Bảo	Nam	THCS Điện Biên	1
10A6.04	Phan Hoài Gia Bảo	Nam	THCS Hiệp Bình	2
10A6.05	Trần Ngọc Bảo Châu	Nữ	THCS Bình Lợi Trung	1
10A6.06	Nguyễn Quốc Đạt	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A6.07	Phạm Trần Minh Đạt	Nam	THCS Hiệp Bình	2
10A6.08	Nguyễn Ngọc Hương Giang	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A6.09	Nguyễn Thị Tuyết Hà	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A6.10	Tạ Thị Kim Hiền	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A6.11	Đỗ Xuân Hoàng	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A6.12	Vũ Ngọc Hương	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A6.13	Lương Cao Khiết	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A6.14	Nguyễn Trần Gia Kỳ	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A6.15	Nguyễn Hà Khiết Linh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A6.16	Phan Ngọc Long	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A6.17	Huỳnh Hoàng Long	Nam	THCS Thái Văn Lung	2
10A6.18	Nguyễn Hoài Nam	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	2
10A6.19	Lê Thị Khánh Ngọc	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A6.20	Nguyễn Thị Thủy Nhài	Nữ	THCS Bình Chiểu	2
10A6.21	Nguyễn Ngọc Tuyết Nhi	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A6.22	Nguyễn Hồng Nhung	Nữ	THCS Tam Bình	2
10A6.23	Nguyễn Thị Thúy Phương	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A6.24	Đặng Minh Phương	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	2
10A6.25	Thái Nguyễn Gia Quỳnh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A6.26	Huỳnh Sương	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	2
10A6.27	Nguyễn Trọng Tài	Nam	THCS An Nhơn	2
10A6.28	Lê Quang Trung Thanh	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A6.29	Lê Kim Uyên Thảo	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A6.30	Võ Thị Bảo Thi	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A6.31	Lê Quang Trung Thiện	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A6.32	Trần Minh Thông	Nam	THCS Linh Đông	1
10A6.33	Đàm Minh Thương	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A6.34	Lê Quê Thương	Nữ	THCS Hiệp Bình	2
10A6.35	Nguyễn Vĩnh Thụy	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A6.36	Huỳnh Anh Tiến	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A6.37	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	2
10A6.38	Nguyễn Trần Phương Trân	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A6.39	Lâm Thùy Trang	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A6.40	Trương Đoàn Yến Trang	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A6.41	Lê Huy Khánh Trình	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A6.42	Nguyễn Anh Tú	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A6.43	Trương Phương Tú Uyên	Nữ	THCS Lê Văn Tám	1
10A6.44	Lê Văn Minh Vũ	Nam		
10A6.45	Đỗ Thị Minh Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A6.46	Nguyễn Hà Nhã Vy	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A6.47	Võ Ngọc Như Ý	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A6.48				
10A6.49		Nữ		
10A6.50		27		

Nam

20

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025

10A7

KHTN 3 (L+H+SV+CN TT)

GVCN:

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A7.01	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A7.02	Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A7.03	Phạm Hồng Ánh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	2
10A7.04	Đặng Thiên Bảo	Nam	THCS Lê Quý Đôn	1
10A7.05	Hoàng Ngọc Bảo Chi	Nữ	THCS Trần Hưng Đạo	1
10A7.06	Hoàng Vũ Thuỷ Dung	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A7.07	Trần Thị Quỳnh Giao	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A7.08	Nguyễn Văn Hậu	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A7.09	Vũ Huy Hiệu	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A7.10	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	2
10A7.11	Nguyễn Xuân Hồng	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A7.12	Võ Nhất Huy	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	2
10A7.13	Phan Thị Hồng Huyền	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A7.14	Bùi Vũ Đăng Khoa	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A7.15	Nguyễn Ngọc Thùy Lâm	Nữ	THCS An Phú Đông	2
10A7.16	Đặng Thị Thuỷ Linh	Nữ	THCS Trường Thọ	1
10A7.17	Nguyễn Minh Long	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A7.18	Trương Quỳnh Bảo Nghi	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A7.19	Nguyễn Thành Nghĩa	Nam	THCS Linh Đông	1
10A7.20	Nguyễn Khánh Ngọc	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A7.21	Vũ Phạm Bảo Ngọc	Nữ	THCS Hiệp Bình	2
10A7.22	Bùi Lý Thiện Nhân	Nam	THCS Hiệp Bình	2
10A7.23	Lê Thụy An Như	Nữ	THCS Hiệp Bình	2
10A7.24	Võ Hồng Nhứt	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A7.25	Hồ Nguyễn Minh Quân	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A7.26	Nguyễn Đoàn Thanh Sang	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A7.27	Nguyễn Chí Tài	Nam	THCS Linh Đông	2
10A7.28	Trần Bùi Nhật Thanh	Nam	THCS Tam Bình	2
10A7.29	Phạm Minh Thành	Nam		
10A7.30	Đặng Thanh Ngọc Thảo	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A7.31	Trần Vũ Bích Thảo	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A7.32	Lê Nho Hoàng Thiện	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A7.33	Trần Tấn Thịnh	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A7.34	Nguyễn Anh Thư	Nữ	THCS An Phú Đông	1
10A7.35	NGUYỄN TRẦN HUỆ THƯƠNG	Nữ	THCS Linh Trung	1
10A7.36	Huỳnh Thị Bảo Thy	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A7.37	Huỳnh Ngọc Bích Trâm	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A7.38	Lê Hoài Bảo Trân	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	2
10A7.39	Huỳnh Anh Kim Ngọc Trang	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A7.40	Ngô Phương Trang	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A7.41	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A7.42	Nguyễn Thành Trọng	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A7.43	Huỳnh Quốc Tuấn	Nam	THCS Châu Văn Liêm	1
10A7.44	Trần Nguyễn Phi Vân	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A7.45	Lê Kim Uyên Vy	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A7.46	Nguyễn Thảo Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A7.47	Trần Kim Yến	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A7.48				
10A7.49		Nữ		
10A7.50		29		

Nam

18



TRƯỜNG THPT HIỆP BÌNH

15/08/2024

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A8****KHTN 2 (L+H+SV+CN TK) GVCN:**

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A8.01	Lê Nguyễn Đỗ An	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A8.02	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	THCS Tam Bình	1
10A8.03	Phùng Quốc Anh	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A8.04	Nguyễn Thùy Anh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A8.05	Lê Quốc Bảo	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A8.06	Nguyễn Ngọc Bội	Nữ	THCS Rạng Đông	1
10A8.07	Võ Chí Cảnh	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A8.08	Nguyễn Tiến Đại	Nam	THCS Linh Đông	1
10A8.09	Đoàn Quốc Danh	Nam	THCS Dương Văn Thì	1
10A8.10	Nguyễn Trung Đông	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A8.11	Võ Tuấn Duy	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A8.12	Cao Nguyễn Trọng Hiếu	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A8.13	PHÙNG TRUNG HIẾU	Nam	THCS Đặng Công Bình	1
10A8.14	Lê Phước Hùng	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A8.15	Nguyễn Quốc Gia Huy	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A8.16	Đào Gia Khang	Nam	THCS Tam Bình	1
10A8.17	Phạm Anh Khôi	Nam	THCS Tam Bình	1
10A8.18	Lê Nguyễn Thúy Lâm	Nữ	THCS Điện Biên	1
10A8.19	Lê Ngọc Linh	Nữ	THCS Lê Quý Đôn	1
10A8.20	Trần Hoàng Thiên Long	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A8.21	Kiều Thảo My	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A8.22	Trần Công Bảo Nam	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A8.23	Nguyễn Hà Bảo Ngân	Nữ	THCS Hiệp Bình	2
10A8.24	Nguyễn Lê Trọng Nghĩa	Nam	THCS Tam Bình	1
10A8.25	Dương Bảo Ngọc	Nữ	THCS Bình Lợi Trung	1
10A8.26	Nguyễn Vũ Bảo Ngọc	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A8.27	Nguyễn Sỹ Nguyên	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A8.28	Nguyễn Thành Nhân	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A8.29	Trần Võ Ngọc Nhon	Nam	THCS Tam Bình	1
10A8.30	Lâm Huyền Như	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A8.31	Hoàng Văn Nguyễn Phúc	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A8.32	Nguyễn Đại Diễm Phúc	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A8.33	Nguyễn Đình Quốc	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A8.34	Lê Tấn Tài	Nam	THCS Tam Bình	1
10A8.35	Trần Lê Chí Tâm	Nam	THCS Tam Bình	1
10A8.36	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A8.37	Nguyễn Thanh Thảo	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A8.38	Mai Trần Vĩnh Thi	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A8.39	Nguyễn Thanh Anh Thư	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A8.40	K' Toại	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A8.41	Trần Lê Bảo Trân	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A8.42	Hoàng Trọng Trí	Nam	THCS Tam Bình	1
10A8.43	Nguyễn Minh Trình	Nam	THCS Tam Bình	1
10A8.44	Nguyễn Đoàn Hoài Uyên	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A8.45	Nguyễn Trần Lưu Bích Vân	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A8.46	Hoàng Vũ Khánh Vy	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A8.47	Trần Thảo Vy	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A8.48	Bùi Hoàng Thanh Xuân	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A8.49		Nữ		
10A8.50		20		

Nam

28



TRƯỜNG THPT HIỆP BÌNH

15/08/2024

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025

10A9

KHTN 2 (L+H+SV+CN TK) GVCN:

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A9.01	Nguyễn Ngọc Thùy An	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A9.02	Phạm Tuấn Anh	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A9.03	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A9.04	Phạm Gia Bảo	Nam	THCS Trường Thọ	1
10A9.05	Trần Quốc Bảo	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A9.06	Trần Thị Cẩm	Nữ	THCS An Phú Đông	1
10A9.07	Nguyễn Phát Ý Cơ	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A9.08	Lê Quốc Cường	Nam		
10A9.09	Nguyễn Lê Linh Đan	Nữ	THCS Lê Quý Đôn	1
10A9.10	Huỳnh Viễn Danh	Nam	THCS Trương Văn Ngu	1
10A9.11	Nguyễn Hữu Thái Đông	Nam	THCS Linh Đông	1
10A9.12	Lê Đặng Đoàn Dự	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A9.13	Đỗ Huy Hiệp	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A9.14	Lê Quang Hiếu	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A9.15	Nguyễn Lê Quốc Huy	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A9.16	Nguyễn Tiến Khôi	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A9.17	Bùi Đại Tùng Lâm	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A9.18	Dương Kim Long	Nam	THCS Trường Thọ	1
10A9.19	Nguyễn Minh Long	Nam	THCS Tam Bình	1
10A9.20	Lê Vũ Đức Minh	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A9.21	Lê Trần Phương My	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A9.22	Nguyễn Nhật Nam	Nam	THCS An Nhơn	1
10A9.23	Trần Văn Năng	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A9.24	Huỳnh Võ Bảo Ngọc	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A9.25	Trần Minh Nhật	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A9.26	Đặng Nguyễn Minh Như	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A9.27	Lê Gia Phú	Nam	THCS Linh Đông	1
10A9.28	Nguyễn Huy Phúc	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A9.29	Võ Nguyễn Hoàng Phước	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A9.30	Trần Nhật Quân	Nam	THCS Tam Bình	1
10A9.31	Đỗ Quyên	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A9.32	Huỳnh Nguyễn Danh Tài	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A9.33	Nguyễn Hoàng Tâm	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A9.34	Ngô Thanh Thảo	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A9.35	Phạm Phương Thảo	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A9.36	Nguy Nguyễn Anh Thư	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A9.37	Nguyễn Võ Minh Thư	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A9.38	Bùi Hoàng Tiến	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A9.39	Tiền Thị Thanh Trà	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A9.40	Phan Thị Thùy Trang	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A9.41	Nguyễn Quốc Trí	Nam	THCS Bình Thọ	1
10A9.42	Vũ Ngọc Thanh Trúc	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A9.43	Nguyễn Ngọc Thùy Vân	Nữ	THCS Trương Văn Ngu	1
10A9.44	Hồ Cẩm Vy	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A9.45	Phan Đặng Khánh Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A9.46	Trương Lâm Tường Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A9.47	Huỳnh Như Ý	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A9.48				
10A9.49		Nữ		
10A9.50		21		

Nam

26

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A10****KHTN 1 (L+H+SV+TI)****GVCN:**

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A10.01	Phạm Thị Lan Anh	Nữ	THCS Bình Chiểu	1
10A10.02	Hoàng Gia Bảo	Nam	THCS Linh Đông	1
10A10.03	Võ Gia Bảo	Nam	THCS Hai Bà Trưng	1
10A10.04	Bùi Gia Các	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A10.05	Đỗ Nguyễn Thành Danh	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A10.06	Lê Duy Đạt	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.07	Phạm Hoàng Vi Diệu	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A10.08	Nguyễn Trọng Hiền	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.09	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.10	Huỳnh Nữ Quỳnh Hương	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.11	Trần Gia Huy	Nam	THCS Rạng Đông	1
10A10.12	Đào Duy Khang	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.13	Nguyễn Minh Khang	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A10.14	Nguyễn Phan Đăng Khôi	Nam	THCS Tam Bình	1
10A10.15	Võ Trung Kiên	Nam	THCS Đặng Tân Tài	1
10A10.16	Vũ Tùng Lâm	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.17	Nguyễn Duy Khánh Linh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A10.18	Nguyễn Vũ Tấn Minh	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.19	Trần Kỳ Nam	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A10.20	Hồ Hạo Nam	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A10.21	Đoàn Trọng Nghĩa	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A10.22	Nguyễn Hà Thiên Ngọc	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A10.23	Nguyễn Thanh Ngọc	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A10.24	Nguyễn Thành Nhân	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.25	Hà Anh Nhật	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.26	Phan Nguyễn Phương Nhi	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A10.27	Nguyễn Tấn Phát	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A10.28	Lý Gia Phú	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.29	Nguyễn Lê Như Phúc	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.30	Nông Ngọc Mai Phương	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A10.31	Ngô Nguyễn Hoàng Quân	Nam	THCS Tam Bình	1
10A10.32	Phạm Minh Quân	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.33	Tổng Xuân Sơn	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A10.34	Nguyễn Duy Thái	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.35	Lê Võ Hoàng Thiên	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.36	Trương Tấn Thông	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A10.37	Lê Minh Thuận	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A10.38	Lê Hoàng Bảo Thy	Nữ	THCS Lê Quý Đôn	1
10A10.39	Trần Vĩnh Tiến	Nam	THCS Hà Huy Tập	1
10A10.40	Nguyễn Thanh Toàn	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.41	Trương Bảo Trâm	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A10.42	Nguyễn Minh Triết	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.43	Nguyễn Đức Minh Trung	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A10.44	Trần Hoàng Tuấn	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.45	Thân Đức Vĩnh	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A10.46	Hoàng Trần Thanh Xuân	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A10.47	Trần Hoàng Yến	Nữ	THCS An Phú Đông	1
10A10.48				
10A10.49		Nữ		
10A10.50		14		

Nam

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A11****KHTN 1 (L+H+SV+TI)****GVCN:**

Lớp mới	STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A11.01		Vồ Hồng Vân Anh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A11.02		Đặng Hoàng Gia Bảo	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.03		Lê Tấn Danh	Nam	THCS Trần Văn Ôn	1
10A11.04		Nguyễn Trương Quốc Đạt	Nam	THCS Linh Đông	1
10A11.05		Đặng Văn Điền	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.06		Trần Việt Dũng	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A11.07		Vũ Ngọc Hòa	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.08		Vũ Duy Hưng	Nam	THCS Bình Chiểu	1
10A11.09		Hà Gia Huy	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A11.10		Lương Quang Huy	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.11		Trần Minh Khang	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A11.12		Nguyễn Mỹ Khánh	Nữ	THCS Trần Văn Ôn	1
10A11.13		Nguyễn Minh Khôi	Nam	THCS Lê Văn Tám	1
10A11.14		Lý Mẫn Kỳ	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A11.15		Nguyễn Duy Lâm	Nam	THCS Bình Chiểu	1
10A11.16		Cao Thái Thùy Linh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.17		Nguyễn Dương Ngọc Minh	Nam	THCS Bình Chiểu	1
10A11.18		Lê Nguyễn Hải Nam	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A11.19		Nguyễn Ngọc Phương Ngân	Nữ	THCS Dương Văn Thị	1
10A11.20		Nguyễn Phạm Thanh Ngọc	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.21		Vồ Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.22		Nguyễn Thành Nhân	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A11.23		Trần Trí Nhân	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A11.24		Nguyễn Ái Yến Nhi	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.25		Phan Quỳnh Như	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A11.26		Dương Thuận Phát	Nam	THCS Thanh Đa	1
10A11.27		Vồ Hoàng Phúc	Nam	THCS Bình Lợi Trung	1
10A11.28		Hồ Nguyễn Xuân Phụng	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A11.29		Trần Như Ngọc Phượng	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.30		Nguyễn Minh Quân	Nam	THCS Rạng Đông	1
10A11.31		Nguyễn Võ Như Quỳnh	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A11.32		Nguyễn Duy Tâm	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.33		Trần Duy Thắng	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.34		Hoàng Nguyễn Diệu Thảo	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A11.35		Trương Tấn Thọ	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.36		Trần Ngọc Minh Thư	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A11.37		Trần Quang Thuận	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.38		Thái Bảo Thy	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A11.39		Phan Hữu Tiến	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A11.40		Nguyễn Minh Tiến	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.41		Trần Hữu Toàn	Nam	THCS Linh Đông	1
10A11.42		Quách Thị Bảo Trâm	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A11.43		Huỳnh Hồ Thảo Trang	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A11.44		Đặng Thành Trung	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A11.45		Phạm Hoàng Anh Tuấn	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A11.46		Trần Mạnh Tùng	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A11.47		Nguyễn Ngọc Tường Vy	Nữ	THCS An Phú Đông	1
10A11.48		Phạm Nguyễn Hải Yến	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A11.49			Nữ		
10A11.50			18		

Nam

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025

10A12

KHTN 1 (L+H+SV+TI)

GVCN:



Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A12.01	Nguyễn Bình An	Nam	THCS Tam Bình	1
10A12.02	Nguyễn Trần Tuấn Anh	Nam	THCS Linh Đông	1
10A12.03	Trần Thị Kim Anh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A12.04	Phạm Lan Anh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A12.05	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	Nam	THCS Lê Quý Đôn	1
10A12.06	Nguyễn Quốc Gia Bảo	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A12.07	Trần Hoàng Ngọc Châu	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A12.08	Nguyễn Thế Đạt	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A12.09	Hồ Việt Dũng	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A12.10	Trần Khánh Duy	Nam	THCS Linh Đông	1
10A12.11	Nguyễn Vũ Gia	Nam	THCS Lê Văn Việt	1
10A12.12	Hoàng Mỹ Hạnh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A12.13	Mai Chí Hiếu	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A12.14	Phan Nguyễn Xuân Hưng	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A12.15	Trần Gia Huy	Nam	THCS Tam Bình	1
10A12.16	Hoàng Quốc Anh Huy	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A12.17	Phạm Đăng Huy	Nam		
10A12.18	Nguyễn Phúc Gia Khang	Nam	THCS Tam Bình	1
10A12.19	Trần Nguyễn Gia Khang	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A12.20	Bùi Minh Khôi	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A12.21	Nguyễn Minh Tuấn Kiệt	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A12.22	Trần Đỗ Nhã Kỳ	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A12.23	Đỗ Hoàng Linh	Nữ	THCS Trương Văn Ngu	1
10A12.24	Nguyễn Lê Bảo Linh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A12.25	Phạm Đình Long	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A12.26	Lương Nhật Minh	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A12.27	Võ Hoài Nam	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A12.28	Phan Thị Thanh Ngọc	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A12.29	Nguyễn Lâm Bích Ngọc	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A12.30	Phạm Phú Quỳnh Nhi	Nữ	THCS Nguyễn Văn Nghi	1
10A12.31	Lê Huỳnh Kim Như	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A12.32	Nguyễn Thành Phát	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A12.33	Đào Trung Thiên Phúc	Nam	THCS Linh Đông	1
10A12.34	Lê Hoài Phương	Nam	THCS Bình Chiểu	1
10A12.35	Trần Đình Bảo Quân	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A12.36	Nguyễn Mộng Như Quỳnh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A12.37	Thái Ngọc Sơn	Nam	THCS Bình Chiểu	1
10A12.38	Hoàng Bảo Thái	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A12.39	Trần Thị Thảo	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A12.40	Nguyễn Trường Thịnh	Nam	THCS Linh Đông	1
10A12.41	Phan Võ Kim Thủy	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A12.42	Nguyễn Đỗ Huyền Trang	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A12.43	Huỳnh Thị Phương Trinh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A12.44	Trần Thanh Tùng	Nam	THCS Trường Thọ	1
10A12.45	Nguyễn Công Vinh	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A12.46	Nguyễn Tuấn Vũ	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A12.47	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A12.48	Nguyễn Thanh Bảo Yến	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A12.49		Nữ		
10A12.50		18		

Nam

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A13****KHTN 1 (L+H+SV+TI)****GVCN:**

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A13.01	Đặng Quốc An	Nam	THCS Linh Đông	1
10A13.02	Nguyễn Văn Tuấn Anh	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A13.03	Võ Quỳnh Tuyết Anh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A13.04	Bùi Ngọc Anh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A13.05	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A13.06	Nguyễn Trần Gia Bảo	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A13.07	Nguyễn Thanh Bình	Nam	THCS Tam Bình	1
10A13.08	Nguyễn Bảo Châu	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A13.09	Trần Tiến Đạt	Nam	THCS và THPT Trần Cao Vân	1
10A13.10	Lê Văn Dương	Nam	THCS Thanh Đa	1
10A13.11	Trần Phúc Duy	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A13.12	Trần Phúc Hoàng Giao	Nam	THCS Tam Bình	1
10A13.13	Nguyễn Trí Hào	Nam	THCS Bình Chiểu	1
10A13.14	Nguyễn Đức Hiếu	Nam	THCS Tam Bình	1
10A13.15	Nghiêm Minh Hưng	Nam	THCS Trường Thọ	1
10A13.16	Huỳnh Võ Quốc Huy	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A13.17	Phạm Nguyễn Gia Huy	Nam	THCS Linh Đông	1
10A13.18	Nguyễn Dương Gia Khang	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A13.19	Nguyễn Phúc Khang	Nam	THCS Phước Bình	1
10A13.20	Vũ Phúc Minh Khôi	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A13.21	Đỗ Trần Tuấn Kiệt	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A13.22	Nguyễn Khổng Thanh Lâm	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A13.23	Dương Hạnh Linh	Nữ	THCS An Phú Đông	1
10A13.24	Nguyễn Thành Lộc	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A13.25	Phan Duy Hoàng Long	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A13.26	Nguyễn Đỗ Diệu Minh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A13.27	Huỳnh Duy Nam	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A13.28	Đặng Nguyễn Thanh Ngọc	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A13.29	Nguyễn Nguyễn	Nam	THCS Linh Đông	1
10A13.30	Nguyễn Ngọc Hân Nhi	Nữ	THCS Trần Hưng Đạo	1
10A13.31	Nguyễn Thanh Quỳnh Như	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A13.32	Nguyễn Nhuận Phát	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A13.33	Trần Thiên Phúc	Nam	THCS Linh Đông	1
10A13.34	Nguyễn Phúc Minh Phương	Nam	THCS Trường Thọ	1
10A13.35	Thân Nguyễn Thanh Quang	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A13.36	Phạm Như Quỳnh	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A13.37	Nguyễn Hữu Tài	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A13.38	Nguyễn Hà Thắng	Nam		
10A13.39	Phạm Phương Thảo	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A13.40	Bùi Hoàng Thông	Nam	THCS Tam Bình	1
10A13.41	Nguyễn Vũ Trúc Thy	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A13.42	Nguyễn Trung Tín	Nam	THCS Linh Đông	1
10A13.43	Nguyễn Trí	Nam	THCS Linh Đông	1
10A13.44	Nguyễn Phan Thanh Trúc	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A13.45	Trương Mạnh Tùng	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A13.46	Nguyễn Thành Vinh	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A13.47	Nguyễn Ngọc Xuân Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A13.48	Phan Nữ Tường Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A13.49		Nữ		
10A13.50		15		

Nam

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A14****KHTN 1 (L+H+SV+TI)****GVCN:**

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A14.01	Lý Phúc An	Nữ	THCS Lê Quý Đôn	1
10A14.02	Lê Hoài Anh	Nam	THCS Bình Chiểu	1
10A14.03	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A14.04	Đậu Hồng Ánh	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A14.05	Phạm Gia Bảo	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A14.06	Nguyễn Chí Bình	Nam	THCS Tam Bình	1
10A14.07	Trần Quang Chiến	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A14.08	Trương Quốc Diệp	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A14.09	Nguyễn Thanh Dương	Nam	THCS Linh Đông	1
10A14.10	Đào Nhật Minh Duy	Nam	THCS Hà Huy Tập	1
10A14.11	Lê Thanh Hải	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A14.12	Lại Tấn Hiệp	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A14.13	Cao Chí Hiếu	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A14.14	Lê Hữu Nhật Hưng	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A14.15	Trần Nhật Huy	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A14.16	Lê Nguyên Khang	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A14.17	Nguyễn Hồ Nam Khánh	Nam	THCS Tam Bình	1
10A14.18	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	Nam	THCS Đặng Thúc Vịnh	1
10A14.19	Lâm Duy Khôi	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A14.20	Phan Anh Kiệt	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A14.21	Nguyễn Quỳnh Lâm	Nữ	THCS Hai Bà Trưng	1
10A14.22	Vũ Hoàng Hà Linh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A14.23	Phan Thanh Lộc	Nữ	THCS An Phú Đông	1
10A14.24	Lâm Thùy Trúc Ly	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A14.25	Trần Thị Trà My	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A14.26	Trần Thị Thu Ngân	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A14.27	Nguyễn Lê Khánh Ngọc	Nữ	THCS An Phú Đông	1
10A14.28	Nguyễn Thanh Nhã	Nữ	THCS Bình Lợi Trung	1
10A14.29	Lương Yến Nhi	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A14.30	Phùng Ngọc Tuyết Như	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A14.31	Vũ Hoàng Phi	Nam	THCS Linh Đông	1
10A14.32	Lê Hoàng Phúc	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A14.33	Lê Nguyễn Nhã Phương	Nữ	THCS An Phú Đông	1
10A14.34	Nguyễn Trọng Quý	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A14.35	Nguyễn Công Sang	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A14.36	Đặng Minh Tài	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A14.37	Phạm Quyết Thắng	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A14.38	Tào Thanh Thảo	Nữ		
10A14.39	Nguyễn Bảo Thi	Nữ	THCS Trường Thọ	1
10A14.40	Nguyễn Trần Anh Thư	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A14.41	Lê Thị Thủy Tiên	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A14.42	Hồ Thị Thùy Trâm	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A14.43	Nguyễn Hoàng Trí	Nam	THCS Linh Đông	1
10A14.44	Nguyễn Thị Trúc	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A14.45	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A14.46	Đỗ Quang Vinh	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A14.47	Phan Huỳnh Khánh Vy	Nữ	THCS Trường Thọ	1
10A14.48	Trần Nguyễn Thảo Vy	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A14.49		Nữ		
10A14.50		23		

Nam

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A15****KHTN 1 (L+H+SV+TI)****GVCN:**

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A15.01	Nguyễn Ngọc Minh An	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A15.02	Nguyễn Thành An	Nam		
10A15.03	Nguyễn Khánh Anh	Nam	THCS Tam Bình	1
10A15.04	Lê Hoàng Minh Anh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A15.05	Nguyễn Huỳnh Chí Bảo	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A15.06	Trang Nguyễn Gia Bảo	Nam	THCS Tam Bình	1
10A15.07	Trần Nguyễn Kim Châu	Nữ	THCS Lương Thế Vinh	1
10A15.08	Nguyễn Văn Danh	Nam	THCS Linh Đông	1
10A15.09	Nguyễn Thị Kim Doan	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A15.10	Nguyễn Mai Dương	Nữ	THCS Lê Quý Đôn	1
10A15.11	Lê Văn Duy	Nam	THCS Tam Bình	1
10A15.12	Nguyễn Trương Gia Hân	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A15.13	LÊ MINH HIẾU	Nam	THCS Linh Trung	1
10A15.14	Vy Anh Hoàng	Nam	THCS Trương Văn Ngu	1
10A15.15	Nguyễn Hải Hưng	Nam	THCS Lê Quý Đôn	1
10A15.16	Trương Minh Huy	Nam	THCS Tam Bình	1
10A15.17	Trần Đức Huy	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A15.18	Võ Minh Khang	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A15.19	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A15.20	Vũ Đỗ Đăng Khôi	Nam	THCS Linh Đông	1
10A15.21	Võ Tuấn Kiệt	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A15.22	Thái Gia Lân	Nam	THCS Linh Đông	1
10A15.23	Phạm Hoàng Khánh Linh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A15.24	Vũ Hải Long	Nam	THCS Linh Đông	1
10A15.25	Đỗ Xuân Mai	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A15.26	Nguyễn Huỳnh Diễm My	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A15.27	Nguyễn Trung Nghĩa	Nam	THCS Nguyễn Văn Trỗi	1
10A15.28	Nguyễn Lê Khánh Ngọc	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A15.29	Nguyễn Thành Nhân	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A15.30	Lương Trần Xuân Nhi	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A15.31	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A15.32	Nguyễn Hoàng Phi	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A15.33	Đinh Thiên Phước	Nam	THCS Linh Đông	1
10A15.34	Nguyễn Trần Nguyên Phương	Nữ	THCS và THPT Trần Cao Vân	1
10A15.35	Lưu Thục Quyên	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A15.36	Hồ Bá Sáng	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A15.37	Lợi Tấn Tài	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A15.38	Nguyễn Mai Thanh	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A15.39	Nguyễn Minh Thiện	Nam	THCS Tam Bình	1
10A15.40	Hồ Nguyễn Anh Thư	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A15.41	Nguyễn Lê Vân Tiên	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A15.42	Trần Hoàng Bảo Trân	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A15.43	Thái Minh Trí	Nam	THCS Linh Đông	1
10A15.44	Mai Thanh Trúc	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A15.45	Nguyễn Nhật Thảo Uyên	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A15.46	Đinh Trí Vĩnh	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A15.47	Nguyễn Hồng Tường Vy	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A15.48	Trần Khánh Hà Vy	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A15.49		Nữ		
10A15.50		22		

Nam

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A16****KHTN 1 (L+H+SV+TI)****GVCN:**

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A16.01	Trần Lê Phương Anh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A16.02	Vũ Thị Vân Anh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A16.03	Lâm Gia Bảo	Nam	THCS Bình Lợi Trung	1
10A16.04	Nguyễn Minh Bảo	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A16.05	Nguyễn Phúc Bảo Châu	Nữ	THCS An Phú Đông	1
10A16.06	Lê Tấn Danh	Nam	THCS Linh Đông	1
10A16.07	Bùi Hoàng Dũng	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A16.08	Nguyễn Ngọc Ánh Dương	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A16.09	Phạm Đức Duy	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A16.10	Nguyễn Bảo Hân	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A16.11	Nguyễn Chí Hiếu	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A16.12	Đoàn Việt Hùng	Nam	THCS Bình Chiểu	1
10A16.13	Lê Đăng Hưng	Nam		
10A16.14	Nguyễn Thị Thu Hương	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A16.15	Nguyễn Gia Huy	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A16.16	Ngô Thị Như Huỳnh	Nữ	THCS An Phú Đông	1
10A16.17	Nguyễn Duy Khang	Nam	THCS Trường Thọ	1
10A16.18	HỒ ANH KHÔI	Nam	THCS Đặng Công Bình	1
10A16.19	Ngô Văn Anh Khôi	Nam	THCS Lê Quý Đôn	1
10A16.20	Trần Nguyễn Thiên Kim	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A16.21	Liên Hồ Thành Lập	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A16.22	Trần Nguyễn Phương Linh	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A16.23	Lê Quang Long	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A16.24	Nguyễn Lê Xuân Mai	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A16.25	Nguyễn Phạm Nhật Nam	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A16.26	Trần Công Nghĩa	Nam	THCS và THPT Phùng Hưng	1
10A16.27	Nguyễn Thùy Bảo Ngọc	Nữ	THCS Đồng Đa	1
10A16.28	Nguyễn Minh Nhật	Nam	THCS Điện Biên	1
10A16.29	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A16.30	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	THCS An Phú Đông	1
10A16.31	Dương Văn Phong	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A16.32	Phan Thiên Phước	Nam	THCS Linh Đông	1
10A16.33	Nguyễn Hoàng Khánh Phương	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A16.34	Hà Như Quỳnh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A16.35	Đào Bá Sơn	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A16.36	Nguyễn Minh Tâm	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A16.37	Nguyễn Công Thành	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A16.38	Lê Đức Phú Thịnh	Nam	THCS Linh Đông	1
10A16.39	Thái Ngọc Thuận	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A16.40	Nguyễn Phúc Như Tiên	Nữ	THCS Tam Bình	1
10A16.41	Nguyễn Phạm Bảo Trân	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A16.42	Nguyễn Văn Quốc Triệu	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A16.43	Nguyễn Quốc Trung	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A16.44	Nguyễn Tường Vi	Nữ	THCS Lương Thế Vinh	1
10A16.45	Nguyễn Đức Vũ	Nam	THCS Linh Đông	1
10A16.46	Đỗ Ngọc Tường Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A16.47	Phạm Thị Như Ý	Nữ	THCS Trần Hưng Đạo	1
10A16.48				
10A16.49		Nữ		
10A16.50		20		

Nam

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025**10A17****KHTN 1 (L+H+SV+TI)****GVCN:**

Lớp mới.STT	Họ tên HS	GT	THCS	Nguyên vọng
10A17.01	Nguyễn Lê Gia Ân	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.02	Trần Mỹ Anh	Nữ	THCS Bình Trị Đông	1
10A17.03	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	THCS Trường Thọ	1
10A17.04	Lương Quỳnh Anh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A17.05	Dương Kim Bảo	Nam	THCS Tam Bình	1
10A17.06	Trương Huỳnh Bảo Châu	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.07	Nguyễn Tấn Đạt	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A17.08	Hồ Ngô Tiến Dũng	Nam	THCS An Phú Đông	1
10A17.09	Trần Tiến Đường	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.10	Bùi Nguyễn Mỹ Duyên	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.11	Nguyễn Bùi Bảo Hân	Nữ	THCS Lê Quý Đôn	1
10A17.12	Vũ Minh Hiếu	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.13	Phan Thanh Hùng	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.14	Nguyễn Lê Huy	Nam	THCS Thái Văn Lung	1
10A17.15	Hoàng Đăng Gia Huy	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A17.16	Nguyễn Gia Khang	Nam	THCS Linh Đông	1
10A17.17	Lê Thái Khang	Nam	THCS Bình Chiểu	1
10A17.18	Trần Quang Khôi	Nam	THCS Lê Văn Tám	1
10A17.19	Võ Nhật Khôi	Nam	THCS Tam Bình	1
10A17.20	Lương Ngọc Thiên Kim	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.21	Đặng Ngọc Phương Linh	Nữ	THCS Thái Văn Lung	1
10A17.22	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.23	Lê Duy Long	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A17.24	Lê Quang Minh	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A17.25	Đỗ Đăng Lê Nam	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A17.26	Nguyễn Tuấn Nghĩa	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A17.27	Trương Thị Kim Ngọc	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A17.28	Nguyễn Trung Nhật	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.29	Trương Huỳnh Như	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A17.30	Giang Thành Phát	Nam	THCS Linh Đông	1
10A17.31	Phạm Tuấn Phong	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A17.32	Dương Quốc Thiên Phước	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.33	Trương Bảo Quân	Nam	THCS Trường Thọ	1
10A17.34	Huỳnh Thị Như Quỳnh	Nữ	THCS Trần Hưng Đạo	1
10A17.35	Hồ Như Thái Sơn	Nam	THCS Linh Đông	1
10A17.36	Nguyễn Trí Tâm	Nam	THCS Trường Thọ	1
10A17.37	Võ Ngọc Mai Thảo	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.38	Đỗ Duy Thịnh	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A17.39	Lê Thị Hoài Thương	Nữ	THCS Linh Đông	1
10A17.40	Nguyễn Võ Minh Tiến	Nam	THCS Linh Đông	1
10A17.41	Lê Hoàng Bảo Trân	Nữ	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.42	Khưu Ngọc Phương Trinh	Nữ	THCS An Phú Đông	1
10A17.43	Phạm Lê Trung	Nam	THCS Hiệp Bình	1
10A17.44	Phạm Quốc Việt	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.45	Chu Nguyễn Vũ	Nam	THCS Ngô Chí Quốc	1
10A17.46	Nguyễn Ngọc Kim Vy	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A17.47	Phạm Ngọc Hải Yến	Nữ	THCS Hiệp Bình	1
10A17.48				
10A17.49		Nữ		
10A17.50		19		

Nam